

Số: /BC-UBND

Hồng Quang, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện công văn số 1344/STP-VP ngày 02/06/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026. UBND phường Hồng Quang báo cáo kết quả với những nội dung sau:

Phần thứ nhất:

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác tư pháp trên địa bàn phường được triển khai thực hiện bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. UBND phường đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026; chỉ đạo công chức tham mưu triển khai đồng bộ các nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, theo dõi thi hành văn bản QPPL, theo dõi xử lý vi phạm hành chính, công tác trợ giúp pháp lý, bồi thường nhà nước, công tác chứng thực; hộ tịch; các nhiệm vụ tư pháp khác theo quy định¹. Trọng tâm là quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới².

Thường xuyên quán triệt, triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành của Trung ương, của tỉnh và của phường đến cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và Nhân dân trên địa bàn. Tăng cường phối hợp giữa các phòng, ban, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác

¹ Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 19/01/2026 về, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn phường Hồng Quang; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 19/01/2026 về Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật phường Hồng Quang...

² Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 25/11/2025 của UBND phường Hồng Quang về Ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp bảo đảm đúng quy định, đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp tiếp tục được quan tâm thực hiện; việc đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính được triển khai theo quy định. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, hòa giải ở cơ sở được chú trọng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Khó khăn, hạn chế

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo, thiếu thống nhất: Một số quy định của Trung ương ban hành chưa kịp thời hoặc có sự mâu thuẫn, gây lúng túng cho địa phương trong quá trình thực thi.

Một số chủ trương, chính sách mới (như tinh giản biên chế, phân cấp, chuyển đổi số, quản lý đất đai, đầu tư công) chưa có văn bản hướng dẫn chi tiết, khiến việc triển khai ở địa bàn xã còn gặp vướng mắc.

Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ: Thiếu sự liên thông giữa các phần mềm quản lý, dữ liệu chưa được chia sẻ hiệu quả giữa các cơ quan.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Kết quả đạt được

UBND phường thường xuyên quán triệt nội dung của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 29/02/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- *Về xây dựng pháp luật:* Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND phường đã thực hiện tốt công tác tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định và rà soát các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Các dự thảo văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND phường được xem xét, thẩm định về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và tính khả thi trước khi trình ban hành, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện các nội dung không còn phù hợp hoặc có

sự chồng chéo, mâu thuẫn để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định. Chất lượng các văn bản được ban hành ngày càng được nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và tình hình thực tiễn của địa phương.

- *Về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL*: UBND phường đã chỉ đạo các phòng chuyên môn tổ chức thực hiện tự kiểm tra, rà soát 100% các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân phường ban hành trong năm (Các văn bản quy phạm pháp luật quy định về cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc UBND phường). Tính từ 05/1/2026 đến thời điểm báo cáo, UBND phường không ban hành văn bản quy phạm pháp luật³.

Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND phường được thực hiện đảm bảo theo các quy định hiện hành.

- *Về triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL*: UBND phường đã ban hành kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 29/4/2026 về việc ban hành kế hoạch tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn phường Hồng Quang.

1.2. Vương mắc, khó khăn, hạn chế

Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn gặp một số khó khăn. Hệ thống văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, thay thế, trong khi khối lượng văn bản cần rà soát lớn, đòi hỏi nhiều thời gian và công sức để cập nhật, nghiên cứu. Trong thời gian tới, một số văn bản QPPL của xã sẽ được bãi bỏ để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tuy nhiên do khối lượng công việc nhiều, công chức Tư pháp thực hiện nhiệm vụ còn mỏng, chưa có thời gian nghiên cứu cụ thể, nên việc tham mưu thực hiện một số nội dung chuyên sâu về xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật còn gặp khó khăn. Năng lực nghiên cứu, đánh giá tác động và phát hiện những nội dung chưa thống nhất, chồng chéo giữa các văn bản trong một số trường hợp còn hạn chế.

Đối với việc tổng rà soát văn bản QPPL, chưa được tập huấn, hướng dẫn cụ thể công chức thực hiện công tác tư pháp ở cấp phường chủ yếu kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác, thời gian dành cho công tác rà soát văn bản còn hạn chế.

2. Công tác tổ chức thi hành pháp luật

2.1. Kết quả đạt được:

UBND phường luôn quan tâm và xem nhiệm vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là cầu nối đưa chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân.

Giao cho Văn phòng HĐND&UBND phường làm cơ quan thường trực phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức, tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật được Trung ương, tỉnh ban hành, nhằm mục đích nâng cao hiểu

biết, ý thức tự giác, thượng tôn pháp luật, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân, thực hiện tốt khẩu hiệu "Tìm hiểu, học tập và chấp hành pháp luật là trách nhiệm của mọi công dân", góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật

UBND phường Hồng Quang đã kịp thời quán triệt và thực hiện triển khai các văn bản nêu trên đến cán bộ, công chức, người lao động trong UBND phường và các cơ quan trực thuộc. Đồng thời phân công Văn phòng HĐND&UBND phường theo dõi tiến độ thực hiện các kế hoạch đã đề ra và báo cáo lãnh đạo UBND phường. Công tác chỉ đạo được thực hiện xuyên suốt nhằm đảm bảo các quy định pháp luật được thực thi nghiêm túc tại địa phương.

-Việc bảo đảm cơ sở vật chất, kiện toàn tổ chức, bố trí nguồn lực cho tổ chức thi hành pháp luật

Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi hành pháp luật trên địa bàn được kiện toàn, bố trí cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Cán bộ phụ trách theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, phổ biến giáo dục pháp luật... có trình độ chuyên môn phù hợp, từng bước được nâng cao năng lực thông qua các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác thi hành pháp luật từng bước được quan tâm đầu tư, như: Máy tính, máy in, máy scan, tài liệu pháp luật, hệ thống lưu trữ, phòng làm việc và các điều kiện hỗ trợ khác.

2.2. Vướng mắt, khó khăn, hạn chế

Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật chưa sát sao, công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong việc cung cấp thông tin, báo cáo có lúc còn chưa thường xuyên. Đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật chủ yếu kiêm nhiệm nhiều công việc khác, trong khi yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, dẫn đến việc theo dõi, đánh giá, phát hiện các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành pháp luật chưa thật sự toàn diện. Công tác điều tra, khảo sát, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật chưa được thực hiện thường xuyên do hạn chế về thời gian, kinh phí và nhân lực.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở.

3.1. Kết quả đạt được

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND phường đã ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026; chỉ đạo các

ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các văn bản pháp luật mới ban hành, các quy định liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của công dân, các chính sách về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các quy định pháp luật gắn với đời sống của Nhân dân. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật được duy trì thường xuyên; việc lồng ghép tuyên truyền pháp luật thông qua các cuộc họp xóm, sinh hoạt của các tổ chức hội, và các hoạt động văn hóa, xã hội được triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Chú trọng thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, UBND phường đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các dự thảo chính sách, văn bản pháp luật mới có liên quan trực tiếp đến người dân; kịp thời cung cấp thông tin, định hướng dư luận và tạo điều kiện để người dân tham gia đóng góp ý kiến đối với các chính sách được lấy ý kiến theo quy định.

Đối với Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ, UBND phường đã từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền pháp luật; tăng cường đăng tải các tin, bài, tài liệu tuyên truyền trên các nền tảng số, nhóm mạng xã hội của địa phương; khai thác hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở và các hình thức tuyên truyền trực tuyến nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của người dân.

Đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn phường tiếp tục được củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- *Công tác hoà giải ở cơ sở*: UBND phường xác định công tác hòa giải ở cơ sở là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư pháp năm 2026. Hiện nay trên địa bàn phường có 29 tổ hoà giải tại 29 tổ dân phố trên địa bàn phường. Trong 6 tháng đầu năm, tổng số vụ, việc đã tiếp nhận là 04 vụ, hòa giải thành 02 vụ, đạt tỷ lệ 50%. hòa không thành thành 02 vụ, đạt tỷ lệ 50%. Nội dung hòa giải liên quan đến tranh chấp đất đai, mâu thuẫn gia đình, dân sự và các mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư. Đa số vụ việc được hòa giải thành, góp phần giữ gìn đoàn kết trong Nhân dân.

- *Công tác xây dựng cấp phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*: Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND phường tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới và cải cách hành chính tại địa phương. Chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND phường chủ động tham mưu UBND phường theo dõi, cập nhật, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật theo quy định; hướng dẫn các bộ phận chuyên môn chuẩn

bị hồ sơ, tài liệu minh chứng phục vụ công tác đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Nguồn lực kinh phí* Kinh phí bố trí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật còn rất hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai các nhiệm vụ theo quy định. Nguồn kinh phí được phân bổ chủ yếu lồng ghép trong kinh phí hoạt động chung của địa phương nên việc tổ chức các hội nghị tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở và các hoạt động phục vụ công tác chuẩn tiếp cận pháp luật còn gặp nhiều khó khăn.

Mức hỗ trợ đối với hòa giải viên ở cơ sở còn thấp, chưa thực sự tạo động lực để đội ngũ hòa giải viên tham gia tích cực, thường xuyên vào công tác hòa giải. Việc đầu tư trang thiết bị, tài liệu pháp luật, cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng và hiệu quả triển khai các nhiệm vụ tại địa phương.

3.2. Vướng mắc, khó khăn, hạn chế: Không có

4. Công tác quản lý nhà nước về hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi

4.1. Kết quả đạt được

4.1.1. Công tác hộ tịch:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND phường đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; thường xuyên quán triệt, cập nhật các quy định mới về đăng ký, quản lý hộ tịch đến công chức làm công tác hộ tịch nhằm bảo đảm việc giải quyết các thủ tục hành chính cho công dân đúng quy định của pháp luật. UBND phường đã triển khai thực hiện các văn bản pháp luật mới ban hành trong lĩnh vực hộ tịch; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục đăng ký hộ tịch trực tuyến, khai thác dữ liệu hộ tịch điện tử và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến lĩnh vực hộ tịch. Đồng thời, thực hiện việc rà soát, đối chiếu, chuẩn hóa dữ liệu hộ tịch nhằm bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06. Thực hiện thủ tục liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ Bảo hiểm Y tế cho trẻ dưới 6 tuổi trên cổng dịch vụ công quốc gia; thủ tục liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí thực hiện thường xuyên.

Kết quả đăng ký hộ tịch:

- Đăng ký khai sinh:

+ Lũy kế Đăng ký khai sinh trong 06 tháng đầu năm 2026: Tổng số: 262 trường hợp, trong đó: Đăng ký mới: 162 trường hợp; Đăng ký lại: 100 trường hợp; Đúng hạn: 262 trường hợp; Quá hạn: 0 trường hợp.

+ Liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT, đăng ký thường trú: 162 trường hợp.

- Đăng ký kết hôn: Tổng số 151 cặp, trong đó: Đăng ký kết hôn mới 83 cặp (*trong đó đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 02 cặp*), đăng ký lại 02 cặp.

- Đăng ký khai tử:

+ Lũy kế đăng ký khai tử trong 06 tháng đầu năm 2026: Tổng số 135 trường hợp, trong đó: Đăng ký mới: 100 trường hợp; Đăng ký lại: 35 trường hợp; Đăng ký đúng hạn 100: trường hợp; Đăng ký quá hạn: 0 trường hợp.

+ Liên thông đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú: ` trường hợp.

Thực hiện Đề án hộ tịch điện tử; triển khai kế hoạch số hóa dữ liệu hộ tịch, cập nhật thông tin hộ tịch vào phần mềm quản lý hộ tịch

- Tiếp tục thực hiện Đề án “*Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc*”; thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin về đăng ký hộ tịch vào phần mềm đăng ký Hộ tịch dùng chung. Tiến hành rà soát, lưu chính thức đối với các hồ sơ hộ tịch đã được đăng ký trên phần mềm do công chức chuyên môn để trạng thái lưu nháp trước khi sáp nhập.

- Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên về việc thực hiện 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân. Trên địa bàn phường đã tiến hành rà soát, xác minh các trường hợp phải thực hiện số hóa, làm sạch dữ liệu kết hôn tại các cơ quan đăng ký hộ tịch, thông tin ly hôn theo bản án, quyết định của Tòa án để thực hiện chia sẻ cho CSDLQG về dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

4.1.2. Công tác quốc tịch

Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND phường đã triển khai thực hiện các quy định của Luật Quốc tịch Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời phổ biến, quán triệt các nội dung của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2025 và Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam đến cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn.

Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân về quyền và nghĩa vụ liên quan đến quốc tịch; tiếp nhận, hướng dẫn các trường hợp có nhu cầu xác nhận, bổ sung giấy tờ hộ tịch phục vụ việc giải quyết các thủ tục về quốc tịch theo quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt công tác phối hợp với cơ quan Công an và các cơ quan có liên quan trong việc rà soát, xác minh thông tin nhân thân, tình trạng cư trú và các nội dung liên quan khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ quốc tịch.

Tiếp tục tham mưu UBND phường triển khai các nội dung thuộc Quyết định số 514/QĐ-BTP ngày 01/4/2021 của Bộ Tư pháp về Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự giai đoạn 2020-2030; lồng ghép tuyên truyền các quy định của pháp luật về xuất nhập cảnh, cư trú, quốc tịch và phòng, chống mua bán người trong các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở.

Khó khăn, vướng mắc

Công tác quốc tịch là lĩnh vực chuyên sâu, ít phát sinh hồ sơ ở phường nên kinh nghiệm thực tiễn của cán bộ tham mưu còn hạn chế. Một số quy định mới của pháp luật về quốc tịch cần tiếp tục được tập huấn, hướng dẫn để bảo đảm việc tiếp nhận, hướng dẫn hồ sơ được thống nhất, đúng quy định.

4.1.3. Công tác nuôi con nuôi

Thực hiện nghiêm nghiệp vụ công tác nuôi con nuôi theo quy định, rà soát trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa để đánh giá nhu cầu được nhận làm con nuôi của trẻ em. Trong kỳ báo cáo trên địa bàn phường không phát sinh trường hợp cho, nhận nuôi con nuôi nào

5. Công tác chứng thực

5.1. Kết quả đạt được

Công tác chứng thực trên địa bàn được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch được hướng dẫn tại Thông tư số 01/2020/TT-BTP, Nghị định số 07/2025/NĐ-CP, Nghị định 280/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP.

Kết quả công tác chứng thực trên địa bàn xã như sau:

- Chứng thực bản sao đúng với bản chính: Tổng số 3127 bản, trong đó chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: 1644 bản, số tiền lệ phí thu được: 26.950.000 đồng.

- Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ văn bản: 1651 việc (*không có phát sinh chứng thực chữ ký người dịch*); Lệ phí thu được 17.520.000 đồng.

- Chứng thực hợp đồng giao dịch: 47 việc, lệ phí thu được: 2.350.000 đồng.

5.2. Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

Không

6. Công tác xử lý vi phạm hành chính

6.1. Kết quả đạt được

Công tác xử lý vi phạm hành chính đã được cấp ủy Đảng, chính quyền, quan tâm, chỉ đạo, cùng với ý thức tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính nên đã đạt được kết quả tích cực, góp phần quan trọng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi vi phạm hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong công tác quản lý nhà nước, giữ vững an ninh trật tự tạo môi trường thuận lợi cho việc phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn phường.

UBND phường đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước được phân cấp, đặc biệt là trong các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, môi trường, an ninh trật tự, phòng chống bạo lực gia đình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ công trình công cộng, và lĩnh vực văn hóa – xã hội.... Đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính ngoài xử phạt vi phạm hành chính như: giáo dục tại xã, phường; đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; đưa vào trường giáo dưỡng; quản lý sau cai nghiện.

Tình hình xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn phường 6 tháng đầu năm 2026, cụ thể:

Tổng số vụ vi phạm hành chính trên địa bàn phường: 0 trường hợp, ban hành 0 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền thu được 0 đồng về hành vi vi phạm hành chính: Không đăng ký biến động đất đai theo quy định

c. Khó khăn, vướng mắc:

Số lượng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện về xử lý vi phạm hành chính lớn, nhiều nội dung phức tạp; trong khi đó, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính là kiêm nhiệm, do đó ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ công việc.

Kinh phí; cơ sở vật chất, kỹ thuật: công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại cơ quan, đơn vị chưa được bố trí riêng mà chủ yếu được thực hiện lồng ghép trong chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật, công chức, cán bộ làm công tác xử lý và tham mưu xử lý vi phạm hành chính chưa được đào tạo nghiệp vụ về công tác xử lý vi phạm hành chính, chủ yếu tự nghiên cứu văn bản và áp dụng do đó còn lúng túng trong xử lý vi phạm hành chính. Cán bộ, công chức còn phải xử lý nhiều công việc tại cơ quan, chưa có nhiều thời gian tham gia kiểm tra để phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm hành chính.

7. Tình hình triển khai công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến

Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND phường tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo chỉ đạo của cấp trên, tập trung nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

UBND phường thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại trung tâm Phục vụ hành chính công, trên trang thông tin điện tử xã và các hình thức phù hợp khác để tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tra cứu, thực hiện.

Công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực được thực hiện đúng quy trình, đúng thời hạn. Hồ sơ được tiếp nhận, cập nhật và xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; việc theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ được thực hiện thường xuyên, bảo đảm công khai, minh bạch.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến toàn phường: 1813/1800 hồ sơ, đạt 99,3%

* Kết quả giải quyết:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1813 hồ sơ (trong kỳ: 1813 hồ sơ; từ kỳ trước: 0 hồ sơ). Trong đó:

+ Tổng số lượng hồ sơ đã giải quyết: 1800 hồ sơ (trước hạn, đúng hạn: 1813/1800 hồ sơ, tỷ lệ: 99,30%; quá hạn: 13/1813 hồ sơ, tỷ lệ: 0,7%).

+ Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 0 hồ sơ (Trong hạn: 0 hồ sơ, tỷ lệ: 0%; quá hạn: 0 hồ sơ, tỷ lệ: 0%)

- Tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ: 1813/1813 hồ sơ, đạt tỷ lệ: 100%

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 3.740/3.740 hồ sơ, đạt tỷ lệ: 100%

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến: 1813/1783, đạt tỷ lệ: 98,34%

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên; kịp thời rà soát các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để cập nhật, niêm yết công khai theo quy định. Trong kỳ không phát hiện thủ tục hành chính gây phiền hà, phát sinh thêm thành phần hồ sơ hoặc kéo dài thời gian giải quyết cho người dân.

Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc thực hiện thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc. Trong kỳ không phát sinh hoặc đã xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

Thực hiện Đề án 06 của Chính phủ, địa phương tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Công chức chuyên môn thường xuyên hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục hộ tịch, chứng thực và các thủ tục hành chính khác đủ điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử.

Công tác thanh toán trực tuyến được quan tâm triển khai. Người dân được hướng dẫn thực hiện thanh toán phí, lệ phí thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định. Tỷ lệ hồ sơ phát sinh thanh toán trực tuyến từng bước được nâng lên, góp phần giảm thời gian giao dịch và nâng cao chất lượng phục vụ.

Bên cạnh đó, UBND phường tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế việc yêu cầu người dân cung cấp lại các thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu.

7.2. Vướng mắc, khó khăn, hạn chế

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả tích cực, song việc triển khai dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến vẫn còn một số khó khăn như:

Một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, chưa thành thạo các thao tác thực hiện dịch vụ công trực tuyến và thanh toán điện tử.

Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến phát sinh chưa đồng đều giữa các lĩnh vực thủ tục hành chính.

Hạ tầng công nghệ thông tin và chất lượng đường truyền internet có thời điểm chưa ổn định, ảnh hưởng đến quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến.

Việc thanh toán trực tuyến đối với một số thủ tục hành chính có phát sinh phí, lệ phí vẫn chưa được người dân sử dụng thường xuyên do thói quen thanh toán bằng tiền mặt.

8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

Tình hình triển khai các ứng dụng do Bộ Tư pháp triển khai: Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động Ngành tư pháp như sử dụng phần mềm dùng chung của Bộ Tư pháp, cổng thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp có sự gắn kết với công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý điều hành cũng như việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn. Công chức thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực Tư pháp đã dần hình thành thói quen xử lý, trao đổi công việc trên môi trường mạng, thường xuyên sử dụng văn bản điện tử phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ thông qua sử dụng thư điện tử công vụ của tỉnh, phần mềm Quản lý văn bản của huyện, phần mềm thống kê ngành, phần mềm Hộ tịch dùng chung.

Nhìn chung công tác ứng dụng công nghệ thông tin đạt được nhiều hiệu quả cao, nhưng bên cạnh đó vẫn còn những bất cập hạn chế như việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện một cửa điện tử, một cửa liên thông, chứng thực điện tử còn mang tính hình thức, đối phó, người dân chưa chủ động cập nhật hay biết thực hiện, chủ yếu là công chức chuyên môn làm thay, thêm nhiều đầu việc nên dẫn đến việc thực hiện công tác khác bị quá tải.

UBND phường tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trong công tác tư pháp tại địa phương. Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, xây dựng một chính quyền liên chính, kiến tạo phát triển, phục người dân và doanh nghiệp; nâng cao vai trò trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà tạo bức xúc trong quá trình thực thi công vụ của đội ngũ, cán bộ, công chức.

III . ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Được sự quan tâm chỉ đạo Sở Tư pháp tỉnh, của lãnh đạo Đảng ủy, UBND phường về công tác Tư pháp trên địa bàn cơ bản đã triển đảm bảo theo Kế hoạch đề ra. Công tác PBGDPL hoạt động có hiệu quả, tổ chức tuyên truyền nhiều văn bản QPPL mới có hiệu lực và các lĩnh vực người dân quan tâm. Công tác theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, bồi thường nhà nước, trợ giúp pháp lý đảm bảo theo quy định. Công tác hộ tịch, chứng thực được thực hiện qua cổng thông tin của Bộ Tư pháp tuy gặp nhiều khó khăn nhưng đã khắc phục và từng bước đi vào nề nếp. Tiếp nhận, giải quyết TTHC đúng thẩm quyền, đúng quy trình thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đảm bảo thời gian tiếp nhận và trả kết quả, góp phần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của người dân, tổ chức trên địa bàn. Công tác thẩm định văn bản trong xử lý vi phạm hành chính được thực hiện hiệu quả và chất lượng.

2. Những hạn chế, nguyên nhân

- Việc xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật còn chưa chủ động tổ chức triển khai thực hiện. Nguyên nhân do cán bộ, công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác xử lý vi phạm hành chính còn thiếu.

- Công tác tuyên truyền PBGDPL, hoà giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật của một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm chú trọng, hình thức tuyên truyền chưa đổi mới, sự tiếp cận của Nhân dân còn hạn chế. Nguyên nhân do đội ngũ làm công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật ở cơ sở còn thiếu, trình độ hạn chế, thiếu kinh phí.

PHẦN THỨ II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Công tác rà soát, kiểm tra, thẩm định văn bản QPPL

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo chỉ đạo của cấp trên; thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới ban hành, bảo đảm việc áp dụng pháp luật thống nhất, đồng bộ và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

Tổ chức triển khai tuyên truyền, PBGDPL theo kế hoạch của Tỉnh, của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh đối với các Luật mới có hiệu lực và các văn bản hướng dẫn Luật mới ban hành năm 2026. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật. Phát huy hiệu quả vai trò cá nhân của các thành viên của Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL để triển khai thống nhất, đồng bộ. Triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác chuẩn tiếp cận pháp luật, tổ chức chấm điểm chuẩn tiếp cận pháp luật theo kế hoạch đề ra.

3. Công tác Hộ tịch, Chứng thực

Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả về công tác chuyên môn nghiệp vụ như công tác Hộ tịch, chứng thực, giải quyết 100% các yêu cầu của công dân về Hộ tịch và chứng thực thuộc thẩm quyền tại UBND phường.

4. Công tác xử lý vi phạm hành chính, công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Tiếp thu ý kiến, kiến nghị, phản ánh của tổ chức cá nhân, phát hiện những vướng mắc, bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật ở địa phương để kiến nghị các biện pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

- Phổ biến, quán triệt, nội dung các văn bản liên quan đến xử lý vi phạm hành chính nhằm đảm bảo áp dụng và thực thi đúng với quy định.

- Tăng cường tác theo dõi thi hành pháp luật, đặc biệt lĩnh vực trọng tâm theo kế hoạch của tỉnh; tiếp tục tham mưu xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Sở Tư Pháp kiến nghị Bộ Tư pháp nâng cao chất lượng đường truyền phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch để tạo thuận lợi cho trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân được chính xác, kịp thời, tránh việc thường xuyên bị lỗi kết nối.

2. Đề nghị Sở Tư pháp thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao kinh nghiệp đáp ứng nhu cầu giải quyết công việc.

Trên đây là Báo cáo công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Hồng Quang. Kính gửi Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình để theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (B/c);
- TT Đảng ủy; TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- UBMTTQ Việt Nam phường;
- VP: C, PVP, CV (N/c);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quang Huy